

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 /2026/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 39/TTr-STC ngày 31 tháng 3 năm 2026 và Công văn số 3645/STC-ĐTĐT ngày 08 tháng 5 năm 2026; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 55/BC-STP ngày 13 tháng 02 năm 2026 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý;

trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân các cấp.
2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Lý Sơn (*sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã*).
3. Các đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã giao làm chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
4. Các đơn vị và tổ chức khác có liên quan đến việc quyết toán vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm.

Điều 3. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý

1. Chủ đầu tư báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 28 tháng 02 năm sau năm quyết toán.
2. Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp quản lý tổng hợp báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán.
3. Kho bạc Nhà nước khu vực XV tổng hợp báo cáo quyết toán theo niên độ (*bao gồm nguồn vốn cấp tỉnh quản lý và nguồn vốn cấp xã quản lý*) gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

Điều 4. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý

1. Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi các phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý trước ngày 28 tháng 02 năm sau năm quyết toán.
2. Phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XV tổng hợp báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã và Kho bạc Nhà nước Khu vực XV trước ngày 01 tháng 3 năm sau năm quyết toán.
3. Phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý xét duyệt báo cáo quyết toán của các chủ đầu tư thuộc trách nhiệm quản lý.

Trường hợp báo cáo quyết toán năm của chủ đầu tư lập chưa đúng quy định; Phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý yêu cầu đơn vị giải trình hoặc cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót, hoàn chỉnh lại báo cáo hoặc lập lại báo cáo để xét duyệt

theo quy định; yêu cầu đơn vị nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với chủ đầu tư chi sai chế độ.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán, đồng thời tổng hợp vào quyết toán ngân sách cấp xã hằng năm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2026.

2. Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Kon Tum hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *như sau*

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- UBMT TQ VN tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, các P.Ch/môn;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hoàng